**BÀI 7 (Tuần 24, 25, 26, 27, 28)**

**CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN TỰ DO CƠ BẢN**

|  |
| --- |
| **1/ QUYỀN BẤU CỬ VÀ QUYỀN ỨNG CỬ VÀO CÁC CƠ QUAN ĐẠI BIỂU CỦA NHÂN DÂN:**  **a/ Khái niệm:**  Bầu cử và ứng cử là các quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực chính trị, thông qua đó nhân dân thực thi hình thức dân chủ gián tiếp ở địa phương và cả nước.  **b/ Nội dung:**  - Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và từ đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử.  - Quyền bầu cử được thực hiện theo 4 nguyên tắc:  + Phổ thông.  + Bình đẳng.  + Trực tiếp.  + Bỏ phiếu kín.  **c/ Ý nghĩa:**  - Quyền bầu cử, ứng cử là cơ sở pháp lí - chính trị quan trọng để hình thành cơ quan quyền lực nhà nước, để nhân dân thực hiện ý chí và nguyện vọng của mình.  - Quyền BC, ƯC thể hiện bản chất dân chủ, tiến bộ của nhà nước ta, thể hiện sự bình đẳng của công dân.  **2/ QUYỀN THAM GIA QUẢN LÍ NHÀ NƯỚC VÀ XÃ HỘI:**  **a/ Khái niệm:**  Quyền tham gia quản lí và XH là quyền của công dân  **→ tham gia thảo luận** vào các công việc chung của đất nước trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong phạm vi cả nước và trong từng địa phương;  **→ kiến nghị** với cơ quan nhà nước về xây dựng bộ máy nhà nước và xây dựng phát triển kinh tế, XH.  **b/ Nội dung cơ bản:**  **- Ở phạm vi cả nước:**  **→** Tham gia thảo luận, góp ý xây dựng các văn bản pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích cơ bản của công dân.  **→** Thảo luận và biểu quyết các vấn đề trọng đại khi nhà nước trưng cầu dân ý.  **- Ở phạm vi cơ sở:**  **→** Được thực hiện theo cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”  Gồm 4 loại:  + Những việc phải được thông báo để nhân dân biết và thực hiện.  + Những việc dân bàn và quyết định trực tiếp.  + Những việc dân được thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã quyết định.  + Những việc nhân dân ở xã giám sát, kiểm tra.  **c/ Ý nghĩa của quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội:**  - Là cơ sở pháp lí quan trọng để nhân dân tham gia vào hoạt động của bộ máy nhà nước.  - Công dân có thể tham gia tích cực vào mọi lĩnh vực của quản lí nhà nước và xã hội.  **3/ QUYỀN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA CÔNG DÂN:**  **a/ Khái niệm:**  **→ Quyền khiếu nại, tố cáo của CD:**  Là quyền dân chủ cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp, là công cụ để nhân dân thực hiện dân chủ trực tiếp trong những trường hợp cần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức bị hành vi trái pháp luật xâm hại.  **→ Quyền khiếu nại:**  Là quyền của CD, CQ, TC **đề nghị** CQ, TC,CN có thẩm quyền **xem xét lại** **quyết định** hành chính **hoặc hành vi hành chính** khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó là **trái pháp luật**, xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của mình.  **→ Quyền tố cáo:**  Là quyền của công dân được **báo** cho CQ, TC, CN có thẩm quyền **biết về hành vi VPPL** của bất cứ CQ,TC,CN nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, đến quyền và lợi ích hợp pháp của CD,CQ,TC.  **c/ Quy trình khiếu nại và giải quyết khiếu nại:**  Gồm 4 bước:   * **B.1**: Người khiếu nại nộp đơn đến người giải quyết khiếu nại. * **B.2**: Người giải quyết khiếu nại xem xét và giải quyết theo thẩm quyền và trong thời gian luật định. * **B.3:** Nếu người khiếu nại đồng ý với kết quả giải quyết thì quyết định của người giải quyết khiếu nại có hiệu lực.   Nếu người khiếu nại không đồng ý với kết quả giải quyết thì họ có quyền chọn 1 trong 2 cách:  - C.1: tiếp tục khiếu nại.  - C.2: kiện ra Tòa hành chính (thuộc TAND)   * **B.4:** Người giải quyết khiếu nại lần 2 xem xét và giải quyết yêu cầu của người khiếu nại.   Nếu người khiếu nại vẫn không đồng ý với quyết định giải quyết lần 2 thì có quyền kiện ra Tóa án hành chính.  **d/ Quy trình tố cáo và giải quyết tố cáo:**  Gồm 4 bước:  **B.1:** Người tố cáo gửi đơn tố cáo đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.  **B.2:** Trong thời gian luật định, người giải quyết tố cáo phải tiến hành xác minh và ra quyết định về nội dung tố cáo.  Nếu thấy có dấu hiệu phạm tội thì cơ quan tiếp nhận tố cáo phải chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra hoặc Viện kiểm sát để giải quyết theo Luật tố tụng hình sự.  **B.3:** Nếu người tố cáo cho rằng việc giải quyết tố cáo không đúng pháp luật hoặc quá thời hạn thì họ có quyền tố cáo với cơ quan cấp trên trực tiếp của người giải quyết tố cáo.  **B.4:** CQ,TC,CN giải quyết tố cáo lần 2 có trách nhiệm giải quyết trong thời gian do luật định.  **c/ Ý nghĩa của quyền khiếu nại, tố cáo:**  - Thể hiện mối quan hệ giữa công dân với nhà nước.  - Là cơ sở pháp lí để công dân bảo vệ và lợi ích hợp pháp của mình, ngăn chặn những việc làm trái pháp luật, xâm phạm lợi ích của nhà nước, tổ chức và công dân.  - Thông qua việc giải quyết khiếu nại, tố cáo quyền của công dân được đảm bảo, bộ máy nhà nước ngày càng được củng cố, vững mạnh.   1. **TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG DÂN TRỌNG VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUYỀN DÂN CHỦ CỦA CÔNG DÂN:**   - CD cần có ý thức đầy đủ về trách nhiệm làm chủ.  - Không lạm dùng quyền dân chủ. |